TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - VĨNH LONG** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2026/QĐST-DS	*Vĩnh Long, ngày 06 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 291/2025/TLST-DS, ngày 12 tháng 12 năm 2025 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố H (H1).

Địa chỉ: B, N, phường S, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hữu Đ – Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Nguyễn Hữu Đ: Ông Trương Hoàng V – Giám đốc P – Chi nhánh V1 (Theo Quyết định uỷ quyền số 2288A/2025/QĐ-TGĐ ngày 13/5/2025).

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Trương Hoàng V: Ông Ngô Quang T – Chuyên viên (Theo Giấy uỷ quyền số 120/2025/UQ-TGĐ ngày 12/11/2025).

Địa chỉ: số G, N, phường C, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:*

1. Ông Lê Văn C, sinh năm 1967;

Địa chỉ cũ: tổ G, ấp K, xã M, huyện B, tỉnh Vĩnh Long (nay là: tổ G, ấp K, xã M, tỉnh Vĩnh Long).

2. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1968;

Địa chỉ cũ: ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long (nay là: ấp T, xã M, tỉnh Vĩnh Long).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về nội dung vụ án:*

+ Ông Lê Văn C, bà Nguyễn Thị H đồng ý thanh toán cho Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H tổng số tiền tính đến ngày 17/12/2025 là: 1.338.503.074 đồng (Một tỷ, ba trăm ba mươi tám triệu, năm trăm lẽ ba ngàn, không trăm bảy mươi bốn đồng). Trong đó, nợ gốc là 1.050.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 132.192.777 đồng, nợ lãi quán hạn là 131.064.671 đồng.

Ngoài ra, ông Nguyễn Văn C1, bà Nguyễn Thị H có trách nhiệm thanh toán khoản tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận tại các Hợp đồng tín dụng đã ký với H1 kể từ ngày 18/12/2025 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Trường hợp, không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng H1 thì ngân hàng H1 có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản theo Hợp đồng thế chấp số 13751/23MN/HĐBĐ ngày 21/7/2023 và Hợp đồng thế chấp số 20043/23MN/HĐBĐ ngày 03/10/2023, cụ thể:

+ Quyền sử dụng đất tọa lạc tại thửa số 24, tờ bản đồ 11. Địa chỉ: xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DL 305125 số vào sổ cấp GCN: CS 09567 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường Tỉnh V cấp ngày 12/07/2023.

+ Quyền sử dụng đất thửa số 40 tờ bản đồ 11. Địa chỉ: xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất như sau: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DL 305126 số vào sổ cấp GCN: CS 09568 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường Tỉnh V cấp ngày 12/07/2023.

+ Quyền sử dụng đất tọa lạc tại thửa số 127, tờ bản đồ 11. Địa chỉ: xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất như sau: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CT 079063 số vào sổ cấp GCN: CS07166 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường Tỉnh V cấp ngày 15/08/2019.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Ông Nguyễn Văn C1, bà Nguyễn Thị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm: 26.077.000 đồng (Hai mươi sáu triệu không trăm bảy mươi bảy nghìn đồng).

+ Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố H không phải chịu án phí. Hoàn trả Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí đã nộp: 25.698.862 đồng theo biên lai thu số 0011159, ngày 03 tháng 12 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

Kể từ ngày Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố H (H1) có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Văn C1, bà Nguyễn Thị H chưa thi hành xong khoản tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi, phí phát sinh theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký, tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 3 - Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 3 - Vĩnh Long;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Minh Thiết